

Phương pháp dạy học kỹ năng Đọc hiểu tiếng Anh cho sinh viên Trường Đại học Tân Trào

Đông Thị Xuân Dung*

**ThS. Trường Đại học Tân Trào*

Received: 28/4/2023; Accepted: 4/5/2023; Published: 8/5/2023

Abstract: Reading Comprehension Skill is one of the most important key factors to studying English well. Besides 3 other skills, (Listening, Speaking and Writing) reading is considered the 'blood cells' of English. However, students' reading techniques in general and students of pedagogy economics in particular is not good enough. In order to overcome this weakness, the article mentions some techniques that learning English reading skill effectively and makes suggestions on effective teaching and learning.

Keywords: English reading techniques; reading comprehension techniques

1. Đặt vấn đề

Trong quá trình dạy học ngoại ngữ, đọc là một trong những kỹ năng cơ bản rất được chú trọng. Đọc là phương tiện hữu hiệu và cần thiết cho học sinh (HS) có thể nắm vững, củng cố kiến thức ngôn ngữ, mở rộng vốn từ vựng cũng như hiểu sâu thêm văn phong, cách sử dụng ngôn ngữ mình đang học. Các bài đọc đóng một vai trò quan trọng trong việc phát triển kỹ năng (KN) đọc hiểu của HS.

Thực tế cho thấy KN đọc và làm các bài tập sau khi đọc, HS thường mắc một số lỗi phổ biến như: phát âm sai, phát âm gió tùy tiện, vốn từ ít ỏi, chưa biết cách đọc một bài đọc hiểu, không nhớ được thông tin trong bài đọc, không nắm được cấu trúc ngữ pháp cơ bản, không biết cách đặt câu hỏi cho đoạn văn và trả lời. Để khắc phục được tình trạng này, trước hết giáo viên (GV) phải làm sao để HS có nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của việc học ngoại ngữ, quan tâm đến bài đọc một cách hiệu quả hơn. Bài giảng của GV phải phù hợp với đối tượng HS, có PP thích hợp, gây hứng thú học tập cho HS.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Lí luận chung về Đọc hiểu

**Định nghĩa Đọc hiểu*

Đọc là một hoạt động của con người, dùng mắt để nhận biết các kí hiệu và chữ viết, sử dụng bộ máy phát âm phát ra âm thanh nhằm truyền đạt đến người nghe, và dùng trí óc để tư duy và lưu giữ những nội dung mà mình đã đọc.

Hiểu là trả lời được các câu hỏi Cái gì? Như thế nào? Làm thế nào? Tức là phát hiện và nắm vững mối liên hệ của sự vật, hiện tượng, đối tượng nào đó và ý nghĩa của mối quan hệ đó. Hiểu còn là sự bao quát được nội dung và có thể vận dụng vào đời sống.

Đọc hiểu là đọc kết hợp với sự hình thành năng

lực giải thích, phân tích, khái quát, biện luận đúng-sai về logic, nghĩa là kết hợp với năng lực, tư duy và biểu đạt.

Khi đọc một văn bản, người đọc phải thấy được:

Thể loại của văn bản, nội dung của văn bản; mối quan hệ ý nghĩa của cấu trúc văn bản do tác giả tổ chức và xây dựng; thấy được tư tưởng, ý đồ, mục đích của tác giả gửi gắm trong tác phẩm. Đối với văn bản là tác phẩm văn học: Cảm nhận được giá trị đặc sắc của các hình tượng, yếu tố nghệ thuật; ý nghĩa của từ ngữ được dùng trong cấu trúc văn bản.

**Dạy học Đọc hiểu là gì?*

Dạy đọc hiểu là GV hướng dẫn HS sử dụng những KN để đọc hiểu VB thông qua các hoạt động, thao tác... và theo một quy trình nhất định nào đó. Đọc hiểu VB đề cao vai trò chủ thể tích cực, sáng tạo của HS trong hoạt động đọc.

**Phân biệt KN đọc hiểu (reading comprehension skills) và PP đọc hiểu (reading comprehension strategies)*

- **KN đọc hiểu** nói đến việc trích rút ra các thông tin (kết quả) từ văn bản đã đọc, ví dụ như: Nắm được các ý chính và các chi tiết bổ trợ; nắm được ngữ cảnh, cốt truyện cùng diễn biến của câu chuyện; hiểu được vấn đề và giải pháp được đề cập trong văn bản; rút ra được kết luận, hiểu mục đích của tác giả.

- Còn **PP đọc hiểu** nói đến các hoạt động chủ động tư duy trong quá trình đọc, nhằm giúp người đọc có được các kết quả đọc hiểu một cách sắc sảo, hiệu quả:

Kích hoạt kiến thức nền; thực hiện các sự kết nối, suy diễn; đặt các câu hỏi; tạo hình ảnh trực quan hóa (visualize); tự giám sát trong quá trình đọc,

2.2. Năng lực tiếng Anh của SV năm thứ nhất Trường Đại học Tân Trào

GV môn tiếng Anh Trường ĐH Tân Trào đã tích cực vận dụng kiến thức kinh nghiệm để xây dựng các tiết học, bài giảng phát huy tính chủ động của SV, hướng tới nâng cao KN thực hành tiếng và chú trọng phát triển các KN nghe, nói, đọc, viết cho SV. Tiếp thu kiến thức của SV khá tốt nhưng để tái hiện, vận dụng kiến thức vào thực tế, vào các tình huống cụ thể thì lại khá khó khăn. Các em quên từ vựng, sử dụng sai cấu trúc câu, sắp xếp ngữ liệu lộn xộn và lúng túng trong giao tiếp tiếng Anh. Khi SV tham gia vào tiết học, bài học đọc hiểu tiếng Anh, SV thường bị phụ thuộc vào Đọc - Dịch sang tiếng Việt theo dạng Word by Word hoặc lạm dụng Google dịch dẫn tới tiến trình đọc hiểu rất chậm, hiểu sai ý nghĩa hoặc không đạt được yêu cầu bài đọc đưa ra. Vì vậy cần lưu ý một số giải pháp:

**Đối với GV*

GV phải xác định rõ nhiệm vụ của việc dạy và học KN Đọc hiểu tiếng Anh; phải xác định dạy học tiếng Anh là giúp SV thực hiện tốt các KN *Nghe, Nói, Đọc, Viết*. SS còn yếu ở KN nào thì GV nên chú trọng vào KN đó hơn, linh hoạt trong từng tiết dạy, từng nhóm đối tượng SV (giỏi, khá, trung bình, yếu) để có PP dạy học phù hợp.

**Đối với SV*

Luôn dành thời gian cho việc đọc tiếng Anh. Có thể chọn đọc các chủ đề mà mình yêu thích. Đọc các cuốn sách tiếng Anh từ đơn giản (ít chữ) đến liên quan đến chuyên ngành đang học (nhiều chữ và có từ vựng chuyên ngành)

Đọc lướt (skimming) để hiểu chủ đề của bài đọc, nắm được nội dung, thông điệp chính của văn bản. Đọc các bài đọc hiểu tiếng Anh có sẵn câu hỏi, tìm thông tin trong bài để trả lời hoặc tự đặt ra câu hỏi trong quá trình đọc. SV cũng có thể ghi chú lại những từ, cụm từ cần thiết trong văn bản sau đó đặt câu hỏi xung quanh những từ, cụm từ đó.

Đọc kỹ (scanning) văn bản và tra từ mới. Cần tập trung chú ý đến từng chi tiết của văn bản. Có thể tra từ mới, từ khóa của 1 câu hoặc 1 đoạn; nên đoán nghĩa của từ, cụm từ đó dựa trên ngữ cảnh trước, sau đó hãy tra Từ điển.

Tự tóm tắt lại văn bản bạn vừa đọc để có thể diễn đạt lại văn bản theo cách của mình. Tuy nhiên người đọc nên tôn trọng nội dung vốn có của văn bản, không nên đưa cảm xúc của mình vào bản đó.

**Đối với nhà trường*

Quan tâm hơn nữa đến trang thiết bị dạy học tiếng Anh, đáp ứng yêu cầu đổi mới PP giảng dạy. Thực hiện quy mô lớp nhỏ (30-35 SV) để SV có nhiều cơ

hội thực hành giao tiếp hơn nữa.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá trình độ tiếng Anh đầu khóa học cho SV, xếp lớp theo trình độ để GV có biện pháp giảng dạy phù hợp với đối tượng và SV không cảm thấy nhàm chán khi học không đúng với trình độ của mình.

Tổ chức các buổi giao lưu với đại diện các doanh nghiệp để SV có cơ hội tìm hiểu yêu cầu của nhà tuyển dụng, từ đó giúp SV định hướng được việc học của mình.

2.3. Một số phương pháp dạy học Đọc hiểu

**Các hoạt động trước khi đọc*

Giới thiệu bài đọc: Là một hoạt động rất quan trọng nhằm cung cấp cho SV thông tin về bài đọc. Một lời giới thiệu tốt thường ngắn gọn; gây hứng thú và làm cho SV muốn đọc bài đọc hơn; giúp SV liên hệ giữa bài đọc với những kiến thức đã học.

Những KN giúp giới thiệu một bài đọc: GV bắt đầu bài đọc với một lời giới thiệu giúp cho SV nhận ra mình sẽ đọc cái gì sau đó GV cho SV đoán từ. Ví dụ Giáo trình Speak out, Pre-intermediate, trang 48, GV chỉ vào 3 bức tranh trong bài và hỏi: What type of transport do you think appear in the film above? Where do you think the people are going?

+Sử dụng giáo cụ trực quan:

GV có thể sử dụng tranh ảnh để thu hút sự chú ý của SV về chủ đề chính của bài đọc và tạo không khí hào hứng cho lớp học.

VD: GV có thể hỏi câu hỏi về bức tranh trong bài đọc như: What are the people in the picture doing? (Mọi người trong bức hình đang làm gì vậy?); Where are they? (Họ đang ở đâu?).

Sau đó có thể đưa ra lời giới thiệu ngắn như: "The text we are going to read today about ..." (Nội dung mà chúng ta sẽ đọc hôm nay nói về...).

+Giải thích từ mới:

Giải thích từ mới cho SV trước khi đọc bài đọc hiểu là rất cần thiết. Điều đó sẽ làm cho SV thấy dễ dàng tiếp cận bài hơn. Không cần thiết phải giảng tất cả các từ mới ở trong bài đọc. SV có thể đoán tiếp những từ mới bằng cách đọc tiếp bài đọc.

+Một số cách để giải thích từ mới:

- Bằng cách sử dụng giáo cụ trực quan: Có thể vẽ tranh ở trên bảng hoặc cắt các bức tranh từ họa báo, tranh in sẵn có chứa từ vựng đó

- Bằng cách sử dụng nội dung bài đọc, sử dụng ngữ cảnh bài đọc

- Bằng cách dịch sang tiếng Việt. (chỉ nên sử dụng với những từ kỹ thuật, từ chuyên ngành hoặc từ khó)

+Đưa các cấu trúc ngữ pháp vào bài đọc: Trước

khi yêu cầu SV đọc bài đọc, GV nên ôn lại các cấu trúc ngữ pháp xuất hiện trong bài.

+ *Cho các câu hỏi hướng dẫn*: Có thể tổ chức các hoạt động trước khi đọc nhằm hướng sự quan tâm của SV vào bài đọc, đưa ra một lí do nhằm khuyến khích SV suy nghĩ về bài đọc và đoán họ sẽ đọc cái gì. Tốt nhất nên đưa ra 2 hoặc 3 câu hỏi và viết lên bảng trước khi đọc.

**Các hoạt động trong khi đọc*

Các hoạt động luyện tập trong khi đọc là những bài tập được thực hiện ngay trong khi SV đang đọc bài đọc, SV có thể đọc đi đọc lại (đọc thầm) để làm các bài tập. Hình thức luyện tập ở bước này là để tìm hiểu, khai thác nội dung bài khóa và tùy theo nội dung của từng bài sẽ có những dạng câu hỏi và yêu cầu khai thác khác nhau.

Có những dạng bài tập như sau:

+ *Đọc thầm*: Giúp SV tự diễn đạt khả năng phát âm, tự mình diễn đạt và nếu không hiểu một câu nào đó trong bài thì có thể tự đọc đi đọc lại.

+ *Kiểm tra mức độ hiểu bài của SV bằng cách yêu cầu SV trả lời những câu hỏi đã cho sẵn trong bài đọc theo tiết học*: SV có thể làm việc theo cặp, theo nhóm (Hỏi- Đáp).

+ *Kiểm tra mức độ hiểu bài của SV bằng cách sử dụng câu hỏi*: Các câu hỏi được sử dụng như là một KN trong lớp học trong việc dạy và học tiếng Anh. Có 3 loại câu hỏi thường được sử dụng:

+ *Yes/no questions*: Loại câu hỏi (có, không) này rất có ích cho việc kiểm tra đọc hiểu; GV nên kết hợp theo sau là một câu hỏi dạng Wh-question để SV cung cấp thêm thông tin từ bài đọc. Dạng câu hỏi này có thể dùng ở phần Pre-reading. Ví dụ Giáo trình Speak out, Pre-intermediate, trang 44, Do you ever travel by earoplane? How frequently?. Đây là bài đọc chủ đề Invention và có liên quan đến phát minh máy bay, cho nên câu hỏi này dùng để dẫn dắt SV vào chủ đề của bài đọc

+ *Alternative questions*: Đây cũng là loại câu hỏi rất thường được sử dụng để kiểm tra mức độ hiểu bài của SV. VD trong giáo trình Speak ou, trang 68 có câu hỏi: Is Mercury the smallest or the biggest planet in the Solar system? (Sao Thủy là hành tinh nhỏ nhất hay lớn nhất của hệ mặt trời?). Đáp án: The smallest (nhỏ nhất). Câu hỏi: Is it the nearest or the fastest planet to the Sun? (Nó gần mặt trời hay xa mặt trời nhất?). Đáp án: The nearest (gần nhất)

+ *Wh - questions*: Đây là loại câu hỏi có thể gọi là câu hỏi lấy thông tin với hầu hết Wh - question và cũng có thể trả lời ngắn gọn, bởi lúc này ta chỉ cần

kiểm tra mức độ hiểu bài của SV. Ví dụ Giáo trình Speak out, Pre-intermediate, trang 48, bài đọc có các câu hỏi sau: Who made the journey?/ Why did they want to go?/ Where did they go?

Có thể sử dụng câu hỏi sau để kiểm tra kiến thức ngôn ngữ và mức độ hiểu bài của SV. Ví dụ: Tell me about Iguacu Falls? (Hãy nói cho cô biết về thác Iguacu?), hay What about Polynesia? (Thế còn Polynesia?). (Giáo trình Speak out, Pre-intermediate)

+ *Sử dụng một số bài tập để phát triển KN đọc hiểu*: Sau khi kiểm tra mức độ đọc hiểu của SV bằng cách đặt ra các câu hỏi chúng ta cần đưa ra một số bài tập khác để giúp SV luyện tập những gì đã học ở trong bài đọc.

** Các hoạt động sau khi đọc*

+ *Yêu cầu SV nhớ lại trình tự bài đọc*: Có thể yêu cầu SV làm bài tập. Cho các dữ liệu xáo trộn và sắp xếp lại theo trình tự như nội dung bài đọc.

+ *Tóm tắt bài đọc*: yêu cầu SV tóm tắt lại nội dung chính của bài đọc và trình bày lại. GV nên đưa ra giới hạn số lượng từ/câu để SV tóm tắt. Có thể để SV làm phần tóm tắt theo nhóm sau đó cử đại diện Sv trình bày phần tóm tắt của cả nhóm.

+ *Tổ chức thảo luận*: Một số bài đọc có liên quan đến thực tế hàng ngày nên cần tổ chức cho SV thảo luận. VD: Trong bài “The future of food” (Giáo trình Speak out, Pre-intermediate, trang 61), GV có thể đưa ra câu hỏi để thảo luận như: What should we do and what shouldn't we do to keep good health? (Chúng ta nên làm gì và không nên làm gì để bảo vệ sức khỏe?).

3. Kết luận

Để rèn luyện KN Đọc hiểu tiếng Anh cho SV, GV phải nhiệt tình, có tâm huyết với nghề, hướng dẫn SV tích lũy vốn từ phong phú, sử dụng thành thạo các loại cấu trúc câu... và biết vận dụng vốn kiến thức đó vào thực tế giao tiếp hàng ngày.

Nghiên cứu này có sự hỗ trợ của Trường Đại học Tân Trào -Tuyên Quang - Việt Nam.

Tài liệu tham khảo

1. Antoni Clare, JJ Wilson (2019). *Speak out 2ndedition. Pre-intermediate. Students' Book.* Pearson Education Limited. Edinburgh Gate Harlow England

2. Brown, H. D. (2001). *Teaching by principles: An interactive approach to language pedagogy.* New York: Pearson Longman

3. Nguyễn Bằng và Nguyễn Bá Ngọc (2002). *A Course in TEFL Theory and Practice II*